



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số : 01- 2015/NQ- ĐHĐCĐ

Tp Hải Phòng, ngày 19 tháng 04 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI KHÓA 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH

Căn cứ:

- ✓ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH 11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005
- ✓ Luật chứng khoán được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006
- ✓ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Hải Minh
- ✓ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài khóa 2014, Công ty Cổ phần Hải Minh ngày 19/04/2015.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014:

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2014	THỰC HIỆN 2014	TỶ LỆ% TH/KH
Tổng doanh thu	124.200	136.754	110,11
Tổng chi phí	98.729	104.775	106,12
Lợi nhuận sau thuế	19.867	24.760	124,69
Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	15.000	15.805	105,37
Tổng lợi nhuận hợp nhất	34.867	40.565	116,34

b. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2015:

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2014	KẾ HOẠCH 2015	TỶ LỆ% 2015/2014
Tổng doanh thu	136.754	125.783	91,98
Tổng chi phí	104.775	100.543	95,96
Lợi nhuận sau thuế	24.760	19.853	80,18
Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	15.805	13.500	85,42
Tổng lợi nhuận hợp nhất	40.565	33.353	82,22

2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận – Chia cổ tức cho cổ đông năm 2014 và kế hoạch chia cổ tức năm 2015 như sau:

- ✓ Chi trả cổ tức năm 2014 : 17% bằng tiền mặt. (đã thực hiện)
- ✓ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : 5% LN hợp nhất
- ✓ Trích quỹ hoạt động HDQT : 5% LN hợp nhất.
- ✓ Dự kiến mức chia cổ tức năm 2015 từ 10-12% bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận còn lại.

3. Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2015.

4. Thông qua việc ủy quyền cho HDQT chọn đơn vị kiểm toán đã được UBCK chấp thuận, thực hiện kiểm toán BCTC Công ty năm 2015.

5. Thông qua việc tăng vốn Điều lệ Công ty - Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và mục đích sử dụng vốn từ đợt phát hành.

Đại hội đã biểu quyết thông qua tăng vốn điều lệ Công ty từ 100 tỷ đồng lên 151,8 tỷ đồng trong 02 năm 2015 và 2016 và phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn, mục đích sử dụng vốn với nội dung cụ thể như sau:

1. Tổ chức phát hành:	CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH	
2. Mã chứng khoán:	HMH	
3. Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông.	
4. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu.	
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	10.000.000 cổ phiếu.	
6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	51.800.000.000 (Năm mươi một tỷ tám trăm triệu) đồng.	
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	5.180.000	cổ phiếu
+ Năm 2015	3.200.000	cổ phiếu
• Phát hành cổ phiếu từ NVCSH cho CĐHH (tỷ lệ 15%)	1.500.000	cổ phiếu
• Cán bộ nhân viên (tỷ lệ 5%)	500.000	cổ phiếu
• Chào bán cho CĐHH (tỷ lệ 12%)	1.200.000	cổ phiếu
+ Năm 2016	1.980.000	cổ phiếu
• Cán bộ nhân viên (tỷ lệ 5%)	660.000	cổ phiếu
• Phát hành cổ phiếu từ NVCSH cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 10%)	1.320.000	cổ phiếu
8. Giá chào bán dự kiến		
+ Cổ đông hiện hữu:	15.000 đồng/cổ phiếu.	
+ Cán bộ nhân viên:	10.000 đồng/cổ phiếu.	

<p>9. Phương thức phát hành</p> <p>+ Cổ đông hiện hữu:</p> <p>+ Cán bộ nhân viên:</p>	<p>Theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH.</p> <p>Chào bán trực tiếp.</p>
<p>10. Đối tượng phát hành</p> <p>+ Cổ đông hiện hữu:</p> <p>+ Cán bộ nhân viên:</p>	<p>Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH.</p> <p>Là cán bộ công nhân viên công ty theo danh sách do HĐQT phê chuẩn.</p>
<p>11. Thời điểm phát hành dự kiến:</p>	<p>Dự kiến trong năm 2015 và 2016.</p> <p>Thời điểm cụ thể sẽ do HĐQT quyết định sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.</p>
<p>12. Chuyển nhượng cổ phiếu:</p> <p>+ Cổ đông hiện hữu:</p> <p>+ Cán bộ nhân viên:</p>	<p>Cổ phiếu phát hành thêm và phát hành từ NVCSH cho Cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu chào bán cho Cán bộ nhân viên ủy quyền cho HĐQT quyết định.</p>
<p>13. Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và cổ phiếu phát hành từ NVCSH cho CĐHH:</p>	
<p>❖ Đối với phát hành thêm cho CĐHH</p>	
<p>Tỷ lệ 100:12 với cổ phiếu phát hành thêm. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Như vậy cứ 100 quyền sẽ được mua 12 cổ phiếu phát hành thêm.</p>	
<p>Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.</p>	
<p>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:12 với cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông A được mua 12,12 cổ phiếu phát hành thêm. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua 12 cổ phiếu mới từ phát hành thêm.</p>	
<p>Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần (<i>người nhận chuyển nhượng cổ phiếu không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba</i>).</p>	
<p>❖ Đối với phát hành cho CĐHH từ NVCSH</p>	
<p>Tỷ lệ 100:15 (năm 2015) và 10:1 (năm 2016) với cổ phiếu phát hành từ NVCSH. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH. Như vậy cứ 100 quyền sẽ nhận 15 cổ phiếu (năm 2015), 10 cổ phiếu (năm 2016) tăng vốn từ NVCSH.</p>	

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành từ NVCSH cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện 100:15 với cổ phiếu phát hành từ NVCSH, cổ đông A được nhận 15,15 cổ phiếu từ NVCSH. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 15 cổ phiếu mới từ NVCSH.

Cổ đông sở hữu quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH không được phép chuyển nhượng quyền của mình cho người khác.

14. Xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết phát sinh (nếu có):

Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không được mua hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Cổ phiếu chào bán cho Cán bộ Công nhân viên không được mua hết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Số cổ phiếu lẻ phát sinh từ số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ NVCSH cho ĐHH sẽ bị hủy bỏ.

15. Cơ sở xác định giá phát hành

Căn cứ tính thanh khoản cổ phiếu HMH trên SGDK, nhu cầu vốn của công ty, giá trị sổ sách của công ty tại 31/12/2014 là 22.194 đồng/cổ phiếu, Hội đồng quản trị đề nghị giá dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu là 15.000 đồng/cổ phần, CBNV được xác định dự kiến là 10.000 đồng/cổ phần.

16. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS.
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu.
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
- Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.

❖ Về pha loãng EPS và giá trị sổ sách:

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

a. Thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS

+ Công thức tính :	EPS (cơ bản) =	Lợi nhuận sau thuế TNDN	
		Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	
+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:		(1)	10.000.000
+ Số lượng cổ phiếu phát hành đợt này:		(2)	5.180.000
+ SLCP lưu hành sau khi phát hành:		(3)=(1)+(2)	15.180.000
+ Lợi nhuận sau thuế năm 2014:		(4)	40.564.778.221
+ EPS (trước khi chào bán):		(5)=(4)/(1)	4.056
+ EPS sau khi chào bán:		(6)=(4)/(3)	2.672

b. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

+ Công thức tính :
$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi CP} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

+ Tại ngày 31/12/2014, giá trị sổ sách theo BCTC của Công ty là 22.154 đồng/cổ phiếu. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 100% và với giả định không mua cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách của Công ty sẽ giảm.

❖ Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH).

❖ Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu

Sự điều chỉnh kỹ thuật vào ngày giao dịch không hưởng quyền của cổ phiếu Công ty để thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu theo công thức sau:

$$P_{ic} = \frac{PR_{t-1} + (I \times P_r)}{(1 + I)}$$

Trong đó:

- + P_{ic} : giá tham chiếu của cổ phiếu HMH trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn
- + PR_{t-1} : giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
- + I : tỷ lệ vốn tăng theo phát hành quyền mua cổ phiếu.
- + P_r : Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu.

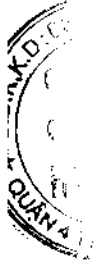
Ví dụ: Giả sử giá cổ phiếu HMH vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 24.500 đồng/cổ phiếu (PR_{t-1}) (Đây là mức giá bình quân theo giá đóng cửa trong 20 phiên giao dịch gần nhất tính đến ngày 17/04/2015 của cổ phiếu HMH). Tỷ lệ tăng vốn cho Cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành lần này là 27%. Trong đó, 12% là chào bán cho cổ đông hiện hữu với giá phát hành 15.000 đồng/cổ phần, 15% là phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu. Như vậy giá tham chiếu cổ phiếu HMH tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:

$$P_{ic} = \frac{24.500 + (12\% \times 15.000)}{(1 + 27\%)} = 20.709 \text{ (đồng/cổ phiếu)}$$

17. Mục đích sử dụng vốn:

17.1. Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng CP phát hành	Mệnh giá (đồng)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)	Số tiền thu được từ đợt phát hành (đồng)
Năm 2015	1.700.000	17.000.000.000		23.000.000.000
+ Cổ đông hiện hữu	1.200.000	12.000.000.000	15.000	18.000.000.000
+ Cán bộ - CNV	500.000	5.000.000.000	10.000	5.000.000.000
Năm 2016	660.000	6.600.000.000		6.600.000.000
+ Cán bộ - CNV	660.000	6.600.000.000	10.000	6.600.000.000
Tổng cộng	2.360.000	23.600.000.000		29.600.000.000



17.2. Mức phân bổ nguồn vốn cho các dự án đầu tư:			
Sít	Dự án	Tổng VĐT dự kiến (tỷ đồng)	KH phân bổ vốn từ đợt phát hành (tỷ đồng)
1	Đầu tư xây dựng dự án kho bãi và trang thiết bị tại Hải Minh Đình Vũ – Hải Phòng	42,0	29,6
Tổng cộng		42,0	29,6

Nhằm đảm bảo việc giám sát, phân bổ và sử dụng nguồn vốn huy động hiệu quả, Đại hội đồng cổ đông thực hiện:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xây dựng phương án khả thi đầu tư và kế hoạch sử dụng vốn chi tiết trên cơ sở đảm bảo khả năng sinh lời của dự án và lợi ích của cổ đông công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động phân bổ, sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành để phân bổ phù hợp với tiến độ triển khai dự án; đồng thời kết hợp sử dụng các nguồn vốn tự có hiện nay của HAMI CORP để bù đắp khoản vốn còn thiếu hụt so với nhu cầu vốn đầu tư của dự án.

18. Niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành:

Toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc đợt phát hành.

19. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty (nếu có).
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, có lợi nhất để triển khai phương án chào bán; và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên (nếu có).
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty.
- Lập hồ sơ niêm yết bổ sung, đăng ký bổ sung và lưu ký: thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để niêm yết bổ sung, đăng ký bổ sung và lưu ký số cổ phiếu được chào bán theo phương án nêu trên.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.

6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện việc sửa đổi điều lệ Công ty và GCN ĐKKD để phù hợp luật doanh nghiệp 2014. HĐQT trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại kỳ đại hội kế tiếp

Thông qua chuyển toàn bộ số dư của quỹ dự phòng tài chính đến 31/12/2014 sang quỹ đầu tư phát triển.

Thông qua việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh xăng dầu trên GCN ĐKKD.

7. Thông qua việc tiếp tục thực hiện bán hết 31.716 cổ phiếu quỹ hiện Công ty còn nắm giữ. Giao cho Ban giám đốc lựa chọn thời điểm và phương thức giao dịch thích hợp, để đạt được kết quả tốt nhất.

Nghị quyết đã được đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày ký. Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hải Minh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của đại hội.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS, Ban GD
- Cổ đông Công ty
- Lưu VP

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



PHÙNG VĂN QUANG